

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH 1TV THỦY LỢI
YÊN LẬP QUẢNG NINH
MST: 5700102052

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129 /KH-CT

Quảng Yên, ngày 18 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/06/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc quy định định mức kinh tế - kỹ thuật trong công tác quản lý, khai thác bảo vệ công trình thủy lợi 03 Công ty TNHH một thành viên thủy lợi: Đông Triều, Yên Lập và Miền Đông;

Căn cứ Kế hoạch số 998/KH-CT ngày 09/12/2021 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2021-2025.

Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh báo cáo UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh về mục tiêu tổng quát, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP với các nội dung như sau:



I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, bảo vệ hệ thống công trình thủy lợi phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, bảo đảm đáp ứng đầy đủ nguồn nước phục vụ phát triển cho sản xuất nông nghiệp và cho các thành phần kinh tế trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Thành phố Uông Bí, Thị xã Quảng Yên, Thành phố Cẩm Phả và Huyện Vân Đồn; nâng cao năng lực trong công tác phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đảm bảo an ninh, ổn định nguồn nước trước sức ép từ biến đổi khí hậu toàn cầu, sự gia tăng dân số, ô nhiễm môi trường; duy trì và cải thiện môi trường sinh thái, góp phần chống hạn vào mùa khô và chống lũ vào mùa mưa.

Bảo toàn và phát triển nguồn vốn đại diện chủ sở hữu giao, tăng hiệu quả hoạt động và doanh thu hàng năm của Công ty; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Công ty trong việc tham mưu cho các chính quyền địa phương trên địa bàn Công ty quản lý về phương diện kỹ thuật thủy lợi nhằm phát huy hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi do địa phương quản lý, đồng thời đảm bảo an toàn cho cả hệ thống thủy lợi trong mùa mưa bão.

2. Nhiệm vụ kế hoạch

Công ty được UBND tỉnh Quảng Ninh giao quản lý, khai thác, bảo vệ hệ thống các công trình hồ đập lớn, vừa trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Thành phố Uông Bí, Thị xã Quảng Yên, Thành phố Cẩm Phả, Huyện Vân Đồn; Bên cạnh đó Công ty còn được giao quản lý 22 cống tiêu dưới đê, 3 cống tiêu trên đê dự phòng, quản lý gần 312 km kênh tưới các loại và các công trình trên kênh.

Hàng năm Công ty tưới, tiêu cho 12.445,11 ha diện tích gieo trồng; tiêu cho 7.358,32 ha diện tích thổ cư, đồi núi; tiêu cho 474,00 ha diện tích khu vực nội thị cho trên 40 xã, phường và cung cấp nước thô cho các nhà máy nước sạch trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Thành phố Uông Bí, Thị xã Quảng Yên, Thành phố Cẩm Phả, Huyện Vân Đồn. Hàng năm góp đã góp phần quan trọng làm tăng năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm nông nghiệp, đồng thời góp phần phòng chống giảm nhẹ thiên tai, đảm bảo an ninh nguồn nước và thúc đẩy các ngành nghề khác phát triển.

Căn cứ Định mức Kinh tế - Kỹ thuật đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 10/06/2021; Kế hoạch số 765/KH-CT ngày 23/09/2021 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong kế hoạch năm 2023, Công ty phải thực hiện các nhiệm vụ

kế hoạch cụ thể như sau:

2.1 Về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai biến đổi khí hậu:

Xây dựng phương án phòng chống lụt, bão năm 2023 đảm bảo phương châm “bốn tại chỗ”; xây dựng kế hoạch cụ thể để ứng phó với từng cơn bão, áp thấp nhiệt đới và các đợt mưa kéo dài.

Trước tình hình diễn biến thời tiết mưa muộn và khô hạn kéo dài trong năm 2023, Công ty xây dựng phương án chống hạn để đảm bảo an ninh nguồn nước.

Công ty luôn phối kết hợp chặt chẽ với các xã, phường trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, Thành phố Uông Bí, Thành phố Hạ Long, Thành phố Cẩm Phả, Huyện Vân Đồn trong công tác phòng thiên tai.

2.2 Về công tác quản lý nước, quản lý diện tích

Xây dựng phương án tích trữ nước, điều phối nước, dẫn nước khoa học, hợp lý, tiết kiệm để đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho các đơn vị dùng nước. Thường xuyên kiểm tra, quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nguồn nước tại các hồ để đảm bảo nguồn nước khi cung cấp nước cho các đơn vị, các hộ dùng nước, nắm chắc đường bao tưới, lưu vực tiêu của các đơn vị dùng nước để tưới đúng, tưới đủ và tiêu thoát nước kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước để mở rộng diện tích.

Hoàn thành và đảm bảo tốt việc cung cấp nước tưới cho diện tích đất sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước cho diện tích lưu vực đạt tỷ lệ 100%.

Lập bảng kê và tổng hợp diện tích tưới, tiêu theo cơ cấu cây trồng của từng vụ đối với từng xã, phường và báo cáo UBND các huyện thị xác nhận. Cuối năm trình Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện diện tích tưới, tiêu và biện pháp tưới, tiêu diện tích đất sản xuất nông nghiệp; kịp thời điều chỉnh tăng, giảm bổ sung diện tích tưới, tiêu của các đơn vị dùng nước trên cơ sở số bộ, bảng kê với các hộ dùng nước đã được lập. Đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để điều chỉnh ký bổ sung Phụ lục hợp đồng đặt hàng theo quy định.

2.3 Về công tác quản lý công trình

Hệ thống công trình Công ty quản lý luôn được theo dõi, kiểm tra thường xuyên. Cán bộ công nhân viên đều được phổ biến Luật Thủy lợi các văn bản hướng dẫn thi hành luật và Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tăng cường công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình hư hỏng, xuống cấp để duy trì đảm bảo công năng sử dụng và kéo dài tuổi thọ công trình.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý những trường hợp lấn chiếm,

052-
G. T. Y.
H. IT
ỦY L.
EN L.
JANG?
G. YEN

xâm hại, xả thải vào công trình thủy lợi.

2.4 Về công tác quản lý lao động

Xây dựng Đề án vị trí việc làm để xác định rõ vị trí công tác, yêu cầu năng lực của người lao động ứng với mỗi vị trí, số lượng lao động cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xây dựng Kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch lao động theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao Động – Thương binh và Xã hội.

Xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên báo cáo Sở Tài chính theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 27/09/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Hoàn thiện về năng lực tối thiểu đối với tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo yêu cầu của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/05/2018 của Chính phủ.

Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, bậc thợ cho lao động.

Hiện tại tổng số lao động trong Công ty là 325 người được bố trí, phân công công việc hợp lý tại các Phòng, Ban, Xí nghiệp, đơn vị Cụm, Trạm trực thuộc Công ty.

2.5 Về công tác quản lý kinh tế và chế độ chính sách cho người lao động

Xây dựng Phương án đặt hàng công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 của Công ty. Báo cáo các Sở ngành liên quan để thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho Công ty ký hợp đồng đặt hàng với Sở Nông nghiệp và PTNT và làm cơ sở để Công ty thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2023.

Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội quy lao động, quy chế khoán, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chi trả lương, quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định... xây dựng thang bảng lương theo quy định.

Bảo toàn và phát triển nguồn vốn được nhà nước giao.

Đảm bảo chi trả kịp thời các chế độ, chính sách cho người lao động như: Lương, thưởng, phụ cấp, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn.

Nộp đầy đủ và hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, lệ phí cho nhà nước theo quy định.

Phối kết hợp với các đoàn thể trong Công ty phát động phong trào thi đua trong quản lý, khai thác và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi.

Không để xảy ra tai nạn lao động; đảm bảo an toàn cho người và tài sản; 100% cán bộ công nhân viên – người lao động chấp hành tốt Nội quy, Quy chế của Công ty; Pháp luật về an toàn giao thông khi tham gia giao thông không để ra tai nạn do chủ quan gây nên.

2.6 Về công tác sửa chữa thường xuyên

Công tác sửa chữa thường xuyên thực hiện theo Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/05/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

Công ty tiến hành xây dựng kế hoạch sửa chữa trình UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành thẩm định và phê duyệt. Triển khai thực hiện công tác sửa chữa, duy tu các công trình thủy lợi theo đúng kế hoạch sửa chữa, thứ tự ưu tiên đã được phê duyệt nhằm đảm bảo việc vận hành và khai thác có hiệu quả. Một số hạng mục hư hỏng đột xuất phát sinh trong quá trình sản xuất mà nằm ngoài kế hoạch sửa chữa đã được UBND tỉnh phê duyệt thì Công ty có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến cơ quan đặt hàng trước khi triển khai thực hiện.

Nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên được quản lý, sử dụng, thanh quyết toán thực hiện theo pháp luật về đầu tư xây dựng. Kinh phí sử dụng đảm bảo đúng mục đích, không dùng vào việc khác.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a, Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính của Công ty được căn cứ vào kết quả nghiệm thu diện tích tưới, tiêu năm 2022 của Công ty với các hộ dùng nước, các HTX dịch vụ nông nghiệp, UBND các xã phường trên địa bàn Công ty quản lý cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu (sản lượng chính): **20.277,43 ha**

- Diện tích tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: **19.803,43 ha**, trong đó:

+ Diện tích tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: **12.445,11 ha** (Tưới, tiêu cho lúa: 8.611,30 ha; Tưới, tiêu cho màu mạ: 1.894,68 ha; Tưới, tiêu cho cây vụ Đông: 1.758,05 ha; Tưới, tiêu cho cây ăn quả: 181,08 ha)

+ Diện tích tiêu thổ cư + đồi núi được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: **7.358,32 ha**



- Diện tích tiêu thổ cư, đồi núi không được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Tiêu cho khu vực nội thị): 474,00 ha

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

- Tổng doanh thu của Công ty trong năm 2023 ước đạt: 36,814 tỷ đồng, trong đó:

+ Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là kinh phí NSNN hỗ trợ từ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi: 23,298 tỷ đồng (Tạm tính theo Hợp đồng nguyên tắc số 02/2023/HĐ-NT ngày 10/1/2023 giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với Công ty TNHH ITV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh)

+ Doanh thu khác, ngoài doanh thu chính ra trong năm 2023 Công ty có doanh thu từ dịch vụ thủy lợi khác: 13,516 tỷ đồng (Tạm tính thu nước năm 2023: tính bình quân thu nước 3 năm 2020, 2021, 2022).

- Đối với lợi nhuận: Do đặc thù của Công ty là hoạt động công ích không vì mục tiêu lợi nhuận. Nhiệm vụ chính là công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố Hạ Long, Thành phố Uông Bí, Thị xã Quảng Yên, Thành phố Cẩm Phả, Huyện Vân Đồn và đảm bảo an toàn cho hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

- Chi tiêu về bảo toàn nguồn vốn: Công ty có trách nhiệm bảo toàn và phát triển nguồn vốn được chủ sở hữu giao.

- Chi tiêu nộp ngân sách: Nộp đầy đủ và hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, lệ phí cho nhà nước theo quy định, trong năm 2023 công ty dự kiến nộp ngân sách nhà nước khoảng 2,353 tỷ đồng (Doanh thu Công ty tăng hơn so với Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2021 – 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt là do tăng tiền lương của người lao động trong phương án đặt hàng nên Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty thấp hơn so với Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm)

- Chi tiêu về tiền lương và chế độ chính sách cho người lao động:

+ Tiền lương, tiền thưởng và các khoản thu nhập khác: Giữ ổn định mức lương bình quân của người lao động khoảng 5.000.000 đồng/người/tháng.

+ Chế độ chính sách: Đóng 100% các khoản: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí Công đoàn...Kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động như: Chế độ hưu trí, ốm đau, thai sản...

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính	Ha	20.277,43
a	<i>Diện tích tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</i>	Ha	19.803,43
	Diện tích tưới, tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Ha	12.445,11
-	Tưới, tiêu cho lúa	Ha	8.611,30
-	Tưới, tiêu màu mạ	Ha	1.894,68
-	Tưới, tiêu cây vụ đông	Ha	1.758,05
-	Tưới, tiêu cây ăn quả	Ha	181,08
	Diện tích tiêu thô cư + đôi núi được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi	Ha	7.358,32
b	<i>Diện tích tiêu thô cư, đôi núi không được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (Tiêu cho khu vực nội thị)</i>	Ha	474,00
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)	Ha	20.277,43
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	36,814
a	<i>Dịch vụ thủy lợi công ích (Tạm tính theo Hợp đồng nguyên tắc số 02/2023/HĐ-NT ngày 10/01/2023 giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh)</i>	Tỷ đồng	23,298
b	<i>Dịch vụ thủy lợi khác (Tạm tính thu nước thô năm 2023: tính bình quân 3 năm 2020, 2021, 2022)</i>	Tỷ đồng	13,516
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2,353
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác + Chi phí nhân công	Tỷ đồng	22,430

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm 2023.

Trong năm 2023 Công ty không có kế hoạch đầu tư dự án từ nhóm B trở lên.

Trên đây là Báo cáo mục tiêu tổng quát và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty TNHH 1TV Thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh. Kính đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thẩm định, phê duyệt để Công ty có cơ sở thực hiện và đăng tải thông tin theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KT.

